

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST  
Ngày 23/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Ngọc Phiến

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 09/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 24/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn K**, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đ, xã K1, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954; Vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2020. Gia đình bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào trong vụ án này. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K1, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại:* Anh Đặng Văn T, sinh năm 1984 (đã chết)

*Người đại diện của bị hại:* Chị Nguyễn Bích N, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm 4, xã C, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Ngô Văn Kh, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm Đ2, xã K1, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Anh Lê Thanh T1, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Xóm 7, xã H1, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

*Người làm chứng:* Anh Lý Hoài S, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Xóm Đ3, xã A, huyện P1, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 04/7/2021, tại KM 139 +600m đường quốc lộ 37 T2- Th, đoạn thuộc địa phận xóm C1, xã C2, huyện P1, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn K có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô BKS 18C – 017.19 khởi hành, chuyển hướng từ lề đường bên phải, đi xiên chéo ra lòng đường hướng T2- Th. Lúc này anh Đặng Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 20F1 – 179.56 đi phía sau cùng chiều. Do K điều khiển xe chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ, không đảm bảo an toàn, nên sườn cánh cửa xe bên trái của xe ô tô tải BKS 18C – 017.19 đã va chạm với xe mô tô do T điều khiển, làm xe mô tô bị đổ, anh T bị ngã văng ra phần đường bên trái theo chiều đi của phương tiện. Cùng lúc này, xe mô tô BKS 20F1 – 313.54 do anh Lê Thanh T1 (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển đi cùng chiều chạy đến, bị bất ngờ đã đâm vào người anh T, làm anh T1 và xe mô tô BKS 20F1 – 313.54 bị ngã đổ ra đường. Hậu quả anh Đặng Văn T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, đến ngày 05/7/2021 thì tử vong, 03 phương tiện bị hư hỏng nhẹ, anh T1 bị xây xước nhẹ.

Tại biên bản Km nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 04/7/2021:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường nhựa thẳng, đường lên dốc theo hướng T2- Th. Hai bên đường có 02 rãnh thoát nước. Mặt đường rộng 9,8m. Giữa đường có 01 vạch sơn màu vàng, chia đường thành hai chiều xe chạy. Lấy cột Km 139+600/QL37 làm điểm đo cố định cho mọi vị trí dấu vết trên hiện trường, lấy mép đường nhựa bên phải, hướng đi T2- Th làm điểm đo vuông góc cho mọi vị trí dấu vết trên hiện trường.

- Ký hiệu (1) trên hiện trường là xe ô tô BKS: 18C - 017.19 đang đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe chéo chéo ra mép đường nhựa trái, đuôi xe chéo chéo ra

mép đường nhựa phải hướng T2- Th. Đo vuông góc từ má lớp bánh trước, bánh sau bên phải lần lượt ra mép đường nhựa phải là 2,4m và 1,5m.

- Ký hiệu (2) trên hiện trường là vết cà xước mặt đường kích thước (24,6 x 0,01)m dạng đứt quãng, có màu trắng, theo chiều hướng T2- Th. Đo vuông góc từ điểm đầu vết này ra mép đường nhựa phải là 04m. Điểm cuối vết này nằm trùng với đế chân trước bên trái của xe mô tô BKS: 20F1 - 179.56. Đo vuông góc từ tâm điểm đầu vết này về hướng T2 đến tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô (1) là 1,7m.

- Ký hiệu (3) trên hiện trường là xe mô tô BKS: 20F1 - 179.56 đang nằm đổ nghiêng bên trái, thân xe nằm tỳ sát xuống mặt đường, đầu xe quay chéo hướng Th, đuôi xe quay chéo hướng T2. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước, bánh sau của xe mô tô này ra mép đường nhựa phải lần lượt là 4,3m và 3,3m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau xe mô tô này về hướng T2 đến tâm trục bánh trước của xe ô tô (1) là 26,3m.

- Ký hiệu (4) trên hiện trường là vết cà xước mặt đường kích thước (9,4 x 0,01)m dạng đứt quãng, có màu trắng, có chiều hướng T2- Th. Đo vuông góc từ điểm đầu vết này ra mép đường nhựa phải là 6,9m, điểm cuối nằm trùng với đế chân trước bên trái của xe mô tô BKS: 20F1 - 313.54. Đo vuông góc từ điểm đầu vết này về hướng T2 tới tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô (1) là 19,1m.

- Ký hiệu (5) trên hiện trường là xe mô tô BKS: 20F1 - 313.54 đang nằm đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng chéo chéo ra mép đường nhựa phải, đuôi xe chéo chéo ra mép đường nhựa trái theo hướng T2- Th. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước, bánh sau của xe mô tô này lần lượt ra mép đường nhựa phải là 7,3m và 6,3m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau xe mô tô này về hướng Tuyên Quang đến tâm trục bánh trước xe mô tô (3) là 0,6m.

- Ký hiệu (6) trên hiện trường là vùng máu kích thước (01 x 0,8)m dạng lỏng có màu nâu, một số đã khô nằm trên mặt đường nhựa. Đo vuông góc từ tâm vết này ra mép đường nhựa phải là 8,7m. Đo vuông góc từ tâm vùng máu này về hướng Thtới đầu vết cà xước (4) là 0,5m.

Lấy cột mốc Km 139+600m nằm bên trái đường hướng T2- Th làm mốc đo cố định cho mọi vị trí dấu vết trên hiện trường. Đo vuông góc từ cột mốc Km này về hướng Th đến tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô (1) là 19,3m.

Km nghiệm các phương tiện:

***Xe ô tô BKS 18C – 017.19***

+ Phần kính của gương chiếu hậu bên trái phía trước bị bật rời khỏi vị trí, phần nhựa cách mép dưới của gương 10cm có vết nứt vỡ ngang dài 17cm.

+ Vỡ toàn bộ ½ phía dưới đèn xi nhan phía trước bên trái.

+ Tại cánh cửa xe lên xuống phía trước có vết trượt xước sơn bẹp mốp kim loại kích thước (54 x 2)cm. Đo từ tâm vết này đến mặt đất là 99cm, có chiều từ sau về trước, tại vết này bị bong tróc sơn, bẹp mốp kim loại.

+ Tại mép dưới bậc lên xuống bên trái cách đầu trước 10cm có vết trượt xước sơn, bẹp móp kim loại kích thước (1 x 2)cm, đo từ tâm vết này đến mặt đất là 35cm, có chiều từ sau về trước, từ ngoài vào trong.

+ Hệ thống phanh, còi, đèn còn hiệu lực; Các lớp còn hơi.

***Xe mô tô BKS: 20F1 - 313.54.***

+ Mặt trước bên trái của ốp nhựa trên đèn pha chiếu sáng, phần nhựa (kính của đèn pha chiếu sáng) có vết trượt xước nhựa kích thước (19 x 9)cm, tâm vết này cách đất 01m, có chiều hướng từ phải qua trái.

+ Khung tay gương chiếu hậu bên trái mặt trước có vết bong tróc sơn, mài mòn kim loại kích thước (3 x 0,2)cm, kính gương bị đập vỡ hoàn toàn.

+ Đầu ngoài tay lái bên trái có vết trượt xước sơn mài mòn nhựa kích thước (2 x 1,5)cm, tâm vết này cách đất 89cm.

+ Mép ngoài cánh yếm bên trái cách đầu trên 04cm có vết trượt xước sơn, mài mòn nhựa kích thước (25 x 2)cm.

+ Cách đầu dưới má ngoài giảm sóc trước bên trái 02cm có vết trượt xước sơn, mài mòn kim loại kích thước (3 x 0,5)cm, tâm vết này cách đất 25cm.

+ Đẻ chân trước bị cong vênh đẩy lùi có chiều từ trước về sau. Mép trước đầu ngoài đẻ chân này có vết mài mòn đập vỡ cao su kích thước (3,5 x 2,5)cm.

+ Đầu ngoài đẻ chân sau bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước (2,7x0,7)cm.

+ Phần ốp nhựa bảo hộ tại mép cốp xe bên trái cách dòng chữ SIRIUS 02cm có vết mài trượt nhựa kích thước (12 x 2)cm.

+ Tay sách phía sau của xe, mặt ngoài bên trái có rải rác các vết mài trượt trong diện 27cm.

+ Hệ thống phanh, còi, đèn còn hiệu lực; Các lớp còn hơi.

***Xe mô tô BKS: 20F1 - 179.56.***

+ Xe không có gương chiếu hậu.

+ Núm tay gương chiếu hậu bên trái bị cong vênh đẩy lùi từ trước về sau.

+ Mặt trước của đầu ngoài tay phanh trước bên phải có vết trượt xước kim loại bám dính vật chất màu xanh dạng sơn kích thước (0,1 x 1)cm, đo từ tâm vết này đến mặt đất là 95cm.

+ Mặt trước đầu ngoài của tay lái bên phải có vết trượt xước kim loại bám dính vật chất màu xanh có kích thước (3 x 1,5)cm, tâm vết này cách đất 01m.

+ Tại mặt trước giáp góc ngoài bên trái của xi nhan trước có vết mài mòn nhựa, bám dính vật chất màu đen kích thước (4 x 1)cm, tâm vết này cách mặt đất 90cm.

+ Mép ngoài mặt trước tay nắm bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước (1 x 1,2)cm.

+ Đầu ngoài đế chân trước bên trái có vết dập vỡ cao su cũ được buộc bằng dây kim loại đã bật rời khỏi vị trí, cốt kim loại bị cong vênh đẩy lùi từ trước về sau.

+ Đầu ngoài của đế chân phải phía trước có vết vỡ cao su để lộ cốt kim loại bị cong vênh từ trước về sau.

+ Đầu ngoài đế chân sau bên phải có vết mài mòn kim loại kích thước (0,1x0,1)cm.

+ Đầu ngoài mặt trước của đế chân sau bên trái có vết mài mòn cao su kích thước (4x1)cm.

+ Mặt trên bên phải của chấn bunn phía trước cách đầu mũi chấn bunn 22cm có vết trượt xước nhựa kích thước (9x2)cm.

+ Má ngoài, phía trên của cánh yếm bên phải có rải rác các vết trượt xước nhựa trong vùng có kích thước (34x10)cm.

+ Má ngoài phía trước của tay sách xe có vết trượt xước nhựa bám dính bụi đất kích thước (12x1,5)cm.

+ Hệ thống phanh, còi, đèn còn hiệu lực; Các lốp còn hơi.

**- Khám nghiệm tử thi Đặng Văn T.**

+ Hai lỗ tai có máu chảy ra.

+ Hở mắt phải bầm tím, mi trên mắt phải sây sát da kích thước (3x1,5)cm.

+ Giữa trán có vết sây sát da dài 03cm được khâu bằng 05 mũi chỉ, xung quanh sây sát da có kích thước (9x5,5)cm.

+ Sóng mũi sây sát da kích thước (3,5x3)cm.

+ Hai môi bầm dập.

+ Gò má phải sây sát da kích thước (4,5x4)cm.

+ Gò má trái sây sát da kích thước (4,5x3,5)cm.

+ Dưới cằm sây sát da kích thước (7,5x1)cm.

+ Ngực phải sây sát mài trượt da kích thước (21x5)cm.

+ Hạ sườn phải sây sát da kích thước (12x2)cm.

+ Vùng đỉnh trái cách trên gốc tai trái 09cm có vết sây sát da bầm tím kích thước (9x5,5)cm.

+ Vùng đỉnh thái dương trái có vết mổ cấp cứu hình chữ “C” dài 33cm đã được khâu kín.

+ Má trái, ngay sát dưới dải tai trái sây sát kích thước (7x0,5)cm.

+ Bả vai trái mài trượt da kích thước (7,5x4)cm.

+ Mặt ngoài cánh tay phải sây sát da kích thước (4,5x2)cm.

+ Mặt ngoài cẳng tay phải sây sát mài trượt da kích thước (22x5,5)cm.

+ Khuỷu tay trái sây sát mài trượt da kích thước (7x6,5)cm.

+ Đầu gối phải sây sát mài trượt da trong diện (7x6)cm.

+ Đầu gối trái sây sát mài trượt da trong diện (12x5)cm.

- + Mặt ngoài cẳng chân trái cách dưới đầu gối 10cm có vết sây sát da kích thước (4x7)cm.
- + Mặt ngoài hông và đùi phải có vết sây sát da rải rác.
- + Khuyết xương thái dương trái kích thước (11x9)cm.
- + Tổ chức não phù.
- + Bán cầu não trái có ít dịch máu.
- + Test mẫu máu tử thi: Dương tính với HIV.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1208/KL-KTHS ngày 03/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Đặng Văn T, SN 1984, nơi đăng ký HKTT: xã C, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên bị tổn thương đa chấn thương: chấn thương sọ não, chảy T máu trong hộp sọ, phù não, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết. Trên cơ địa nhiễm HIV.

Tại Công văn số 81 ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên xác định:

- + Cơ chế hình thành dấu vết: Các vết thương, thương tích trên người Đặng Văn T là do tác động hỗn hợp với vật có bề mặt không phẳng gây nên.
- + Do thương tích trên người Đặng Văn T không in hình vật gây vết nên không có cơ sở để khẳng định xe ô tô hay xe mô tô gây nên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44 ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên kết luận giá trị thiệt hại tài sản của xe ô tô BKS: 18C - 017.19 là: 770.000<sup>d</sup> (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng); của xe mô tô BKS: 20F1-179.56 là: 570.000<sup>d</sup> (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) và của xe mô tô BKS: 20F1 - 313.54 là: 650.000<sup>d</sup> (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 11/8/2021, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương tiến hành mở, đọc đoạn video thu giữ tại camera của gia đình anh Đinh Văn H3, sinh năm 1979 địa chỉ: Xóm C1, xã C2, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, thời lượng 05 phút 00 giây, thời gian từ 09 giờ 05 phút đến 09 giờ 10 phút. Đoạn video có góc quay ghi hình ra đường Quốc lộ 37 hướng từ lề đường bên trái sang lề đường bên phải theo chiều đi T2- Th: Ghi nhận thời gian từ 02 phút 46 giây đến 03 phút 10 giây, xe ô tô BKS 18C - 017.19 đang đỗ tại mép đường nhựa bên phải, cùng thời gian này Hoàng Văn K tiến đến mở cửa xe ô tô và ngồi vào vị trí điều khiển xe ô tô. Từ 03 phút 15 giây đến 03 phút 17 giây, xe ô tô BKS 18C - 017.19 do K điều khiển di chuyển chệch ra giữa đường hướng đi T2- Th, không có tín hiệu xi nhan phát sáng, cùng thời gian này xe mô tô do Đặng Văn T đi phía sau cùng chiều. Từ 03 phút 17 giây đến 03 phút 18 giây xe mô tô do T điều khiển va chạm vào sườn cánh cửa bên trái xe ô tô BKS 18C - 017.19 và bị đổ ra đường, cùng thời gian này có 01 xe mô tô do Lê Thanh T1 điều khiển đi phía sau và cách xe mô tô của T khoảng 05m. Từ thời gian 03 phút 18 giây đến 03 phút 19 giây ghi nhận sau va chạm với xe ô tô, anh T và xe mô tô bị đổ văng ra đường và trượt về hướng Th,

cùng lúc này xe mô tô do T1 điều khiển đi đến và hai xe khuất khỏi góc quay của camera.

Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn K và gia đình đã bồi thường thiệt hại như sau:

- Bồi thường cho gia đình bị hại Đặng Văn T số tiền là 120.000.000<sup>d</sup> (một trăm hai mươi triệu đồng). Phía gia đình anh Đặng Văn T đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu, đề nghị gì khác liên quan đến phần dân sự và có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn K.

- Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 18C - 017.19, xe mô tô BKS 20F1 313.54, chủ xe là anh Ngô Văn Kh và Lê Thanh T1 không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn K phải bồi thường gì.

Vật chứng của vụ án: Xe ô tô BKS 18C – 017.19, xe mô tô BKS 20F1 313.54, xe mô tô BKS 20F1 179.56 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng. Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Hoàng Văn K và 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại diễn biến vụ án được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKSPL ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như bản Cáo trạng đã truy tố.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ đến 36 (Ba mươi sáu) tháng đến (Bốn mươi tám) tháng.

Về vật chứng của vụ án: Không có đề nghị

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại Đặng Văn T số tiền 120.000.000<sup>d</sup> (một trăm hai mươi triệu đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án.

Tại phiên tòa: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh Tng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Hoàng Văn K có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 21/6/2024. Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 04/7/2021, Hoàng Văn K điều khiển xe ô tô BKS 18C – 017.19 từ nhà ở Xóm Đ, xã K1, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên đi theo hướng T2- Th, trên xe có anh Ngô Văn Knh đến Km 139+600m đường quốc lộ 37 T2- Th, đoạn thuộc địa phận xóm C1, xã C2, huyện P, tỉnh Thái Nguyên dừng xe và ăn sáng. Sau khi ăn sáng xong Hoàng Văn K điều khiển xe ô tô tải BKS 18C – 017.19 khởi hành, chuyển hướng từ lề đường bên phải, đi xiên chéo ra lòng đường hướng T2- Th, đã không có tín hiệu báo hướng rẽ, không đảm bảo an toàn, gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác, nên sườn cánh cửa xe bên trái xe của xe ô tô tải BKS 18C – 017.19 đã va chạm với xe mô tô BKS 20F1 – 179.56 do anh Đặng Văn T điều khiển đi cùng chiều chạy đến làm xe mô tô đổ, anh T bị ngã văng ra phần đường bên trái theo chiều đi của phương tiện. Cùng lúc này, xe mô tô BKS 20F1 – 313.54 do anh Lê Thanh T1 điều khiển đi cùng chiều chạy đến, bất ngờ đã đâm vào người anh T, làm anh T1 và xe mô tô BKS 20F1 – 313.54 bị ngã đổ ra đường. Hậu quả anh Đặng Văn T bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, đến ngày 05/7/2021 thì tử vong, 03 phương tiện hư hỏng nhẹ, anh T1 bị xây sát nhẹ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn K không tuân thủ các nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ, vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm và quy tắc chung theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định như sau:

*“1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện... phải có tín hiệu báo hướng rẽ.*



*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe....chỉ cho xe chuyển hướng khi quán sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”*

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

**Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a) Làm chết người.”*

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKSPL ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi vi phạm của mình gây ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng cho người khác mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do mình gây ra. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có bố được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét tính chất của vụ án, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt. Việc chuyển hướng phương tiện không có tín hiệu không đúng quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm 01 người chết nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Sau khi tai nạn, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà vẫn đảm bảo tính giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 120.000.000<sup>d</sup> (Một trăm hai mươi triệu đồng). Do vậy, cần ghi nhận số tiền bị cáo đã bồi thường cho người bị hại.

Thiệt hại tài sản của xe ô tô BKS: 18C - 017.19 là: 770.000<sup>d</sup> (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng); của xe mô tô BKS: 20F1 - 313.54 là: 650.000<sup>d</sup> (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Kh và anh Lê Thanh T1 không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 18C - 017.19 cho anh Ngô Văn Kh; trả xe mô tô BKS 20F1 - 313.54 cho anh Lê Thanh T1 và trả xe mô tô BKS 20F1 179.56 cho chị Nguyễn Bích N để quản lý và sử dụng. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền Kng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với hành vi của Lê Thanh T1 điều khiển xe mô tô đâm va vào người anh Đặng Văn T bị ngã ra đường ngay khi tai nạn xảy ra là sự kiện bất ngờ nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố Tng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn K 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn K cho Ủy ban nhân dân xã K1, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Hoàng Văn K có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K1, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000<sup>d</sup> (Một trăm hai mươi triệu đồng).

4. Về vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ sách Nhà nước.

Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có mặt tại phiên tòa. Có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Giang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Giang**

***Nơi nhận:***

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Giang**



